THIẾT BỊ PLAZA

Công ty TNHH Minh Thiên Long - MST: 0105892276
VPHN: 14B Ngõ 200 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội
VPHCM: 27/24 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8,Hồ Chí Minh

BẢNG GIÁ MÁY BƠM APP TAIWAN ĐÀI LOAN

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công Suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm Dân Dụng Chân không, Bán chân không									
1	**PW-251E**	220	25 - 25	550	15	2	40	3	**3,160,000**	
2	**PW-381E**	220	25 - 25	750	30	1	45	3.6	**3,320,000**	
	Bơm Dân Dụng Tăng Áp, T°= 80°C-90°C									
3	**HI-200**	220	25 - 25	200	15	2	24	3.3	**3,460,000**	
4	**HI-400**	220	25 - 25	400	15	3.3	28	4.2	**3,940,000**	
5	**HI-168**	220	25 - 25	200	15	1.3	28	2.1	**2,910,000**	
6	**Home-200**	220	25 - 25	200	15	2	24	3.3	**4,000,000**	
7	**Home-400**	220	25 - 25	400	15	3.3	28	4.2	**4,650,000**	
9	**PC-500E**	220	32 - 25 - 25	1.100	50	1.5	90	1.8	**5,600,000**	
	Bơm tăng áp, bơm chân không, Đầu Inox									
8	**LSJ-05**	220	25 - 25	400	20	1,6	36	3,6	**3,330,000**	
9	**LSJ-05D (Dầu diesel)**	220	25 - 25	400	20	1,6	36	3,6	**3,430,000**	
10	**LSJ-10**	220	25 - 25	750	30	1,7	42	4,5	**4,140,000**	
11	**LSJ-05 E (+ EC-220)**	220	25 - 25	400	20	1,6	36	3,6	**4,030,000**	
12	**LSJ-10E (+ EC-220)**	220	25 - 25	750	30	1,7	42	4,5	**4,950,000**	
13	**HOME-05 2~5(Room)**	220	25 - 25	400	20	1,6	36	3,6	**7,450,000**	
14	**HOME-10 6~12(Room)**	220	25 - 25	750	30	1,7	42	4,5	**8,500,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%
Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM
ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao);

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công Suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm biến tần, cánh inox, bơm nước nóng									
15	**HVF-35**	220	25 - 25	750	30	3,3	44	5,1	**12,100,000**	
16	**HVF-54**	220	32 - 25	750	20	6,3	38	8,4	**12,694,000**	
17	**HVF-55**	220	32 - 25	1.100	30	5,7	47	8,4	**13,475,000**	
18	**HVF-84**	220	40 - 40	1.500	30	11,1	44	18,6	**16,093,000**	
19	**HVF-85**	220	40 - 40	2.200	40	11,1	55	18,6	**17,391,000**	
20	**HVF-163**	220	50 - 50	2.200	30	19,8	40	32,4	**18,601,000**	
21	**HVF-54T**	380	32 - 25	750	20	6,3	38	8,4	**15,532,000**	
22	**HVF-84T**	380	40 - 40	1.500	30	11,1	44	18,6	**19,008,000**	
23	**HVF-85T**	380	40 - 40	2.200	40	11,1	55	18,6	**20,262,000**	
24	**HVF-86T**	380	40 - 40	3.700	40	9,6	60	18,6	**26,048,000**	
25	**HVF-163T**	380	50 - 50	2.200	30	19,8	40	32,4	**21,538,000**	
26	**HVF-164T**	380	50 - 50	3.700	40	21,6	55	32,4	**24,552,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM

Ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao);

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công Suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm trục ngang đa tầng cánh									
27	**MT-43**	220	32 - 32	750	20	4	37	7,8	**4,500,000**	
28	**MT-44**	220	32 - 32	1.100	30	3,9	50	7,8	**4,950,000**	
29	**MT-46**	220	32 - 32	1.500	50	3,9	75	7,8	**6,842,000**	
30	**MT-46 T**	380	32 - 32	1.500	50	3,9	75	7,8	**6,149,000**	
31	**MT-83**	220	40 - 32	1.100	20	10,8	31	19,2	**5,962,000**	
32	**MT-84**	220	40 - 32	1.500	30	7,8	40	19,2	**6,215,000**	
33	**MT-84 T**	380	40 - 32	1.500	30	7,8	40	19,2	**5,753,000**	
34	**MT-85T**	380	40 - 32	2.200	30	10,8	47	19,2	**6,468,000**	
35	**MT-105T**	380	50 - 50	2.200	30	14,4	50	20,4	**8,283,000**	
	Bơm trục ngang đa tầng cánh, cánh inox, bơm nước nóng									
36	**MTS-33**	220	25 - 25	370	15	3,9	27	5,1	**4,500,000**	
37	**MTS-35**	220	25 - 25	750	30	3,3	44	5,1	**5,500,000**	
38	**MTS-35T**	380	25 - 25	750	30	3,3	44	5,1	**5,350,000**	
39	**MTS-54**	220	32 - 25	750	20	6,3	38	8,4	**5,934,000**	
40	**MTS-54T**	380	32 - 25	750	20	6,3	38	8,4	**5,600,500**	
41	**MTS-55**	220	32 - 25	1.100	30	5,7	47	8,4	**6,681,500**	
42	**MTS-55T**	380	32 - 25	1.100	30	5,7	47	8,4	**6,187,000**	
43	**MTS-84**	220	40 - 40	1.500	30	11,1	44	18,6	**8,382,000**	
44	**MTS-84T**	380	40 - 40	1.500	30	11,1	44	18,6	**7,920,000**	
45	**MTS-85**	220	40 - 40	2.200	40	11,1	55	18,6	**10,472,000**	
46	**MTS-85T**	380	40 - 40	2.200	40	11,1	55	18,6	**8,734,000**	
47	**MTS-86T**	380	40 - 40	3.700	50	9,6	60	18,6	**13,046,000**	
48	**MTS-163**	220	50 - 50	2.200	30	19,8	40	32,4	**10,098,000**	
49	**MTS-163T**	380	50 - 50	2.200	30	19,8	40	32,4	**8,844,000**	
50	**MTS-164T**	380	50 - 50	3.700	30	28	55	32,4	**11,000,000**	
	Bơm trục đứng đa tầng cánh									
51	**MTV-48T**	380	40 - 40	2.200	50	5,7	105	7,2	**7,616,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM

ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao);

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm hòn non bộ, đài phun, tiểu cảnh…									
52	**BPS-80**	220	20	80	2	2.1	4	2.4	**1,460,000**	
53	**BPS-100**	220	25	100	4	2.4	6.5	4.2	**1,640,000**	
54	**BPS-100A** (Có Phao)	220	25	100	4	2.4	6.5	4.2	**1,840,000**	
55	**BPS-200**	220	32	200	4	6	7	8.4	**1,920,000**	
56	**BPS-200A(Có Phao)**	220	32	200	4	6	7	8.4	**2,150,000**	
57	**BPS-200S**	220	32	200	4	6	7	8.4	**2,160,000**	
58	**BPS-200D**	220	32	200	4	6	7	8.4	**1,880,000**	
59	**BPS-200DA** (có phao)	220	32	200	4	6	7	8.4	**2,150,000**	
60	**BPS-400**	220	50	400	6	6	9	13.2	**3,200,000**	
61	**BPS-400A** (có phao)	220	50	400	6	6	9	13.2	**3,450,000**	
62	**BPS-400S**	220	50	400	6	6	9	13.2	**4,670,000**	
	Máy bơm vận hành 24/24 h									
63	**MH-250**	220	50	250	4	11.4	7	16.8	**4,200,000**	
64	**MH-400**	220	50	400	6	11.1	8.5	19.2	**4,840,000**	
65	**MH-750**	220	50	750	6	16.2	10	22.8	**5,430,000**	
66	**TPS-50**	220	20	80	2	1.9	4	2,4	**1,750,000**	
67	**TPS-200** (Axit nhẹ, PH=6-8)	220	32	200	4	4.8	7	8.4	**2,270,000**	
	Bơm Ly Tâm									
68	**SW-60**	220	40 - 32	400	10	5,1	17	7,2	**4,150,000**	
69	**SW-120/120T** (T° = 60°C)	220/380	40 - 32	1.000	15	7,5	28	8,4	**4,850,000**	
70	**SW-120S/ SW-120ST** (T°=100°C,Axit nhẹ)	220/380	40 - 32	1.000	15	7,5	28	8,4	**6,050,000**	
71	**SW-250** (T° = 60°C)	220	40 - 32	1.850	20	14,1	30	18	**7,755,000**	- Cánh, đầu bơm SW-120, SW-250 bằng Inox 304
72	**SW-250S** (T°=100°C,Axit nhẹ)	220	40 - 32	1.850	20	14,1	30	18	**9,196,000**	- Cánh, đầu bơm của SW-120S, SW-120ST, SW-250S/ SW-250ST bằng Inox 316
73	**SW-250ST** (T°=100°C,Axit nhẹ)	380	40 - 32	1.850	20	14,1	30	18	**9,053,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM

ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao);

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công Suất	Tiêu chuẩn		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	H = m	Q = m3/h		
	Bơm dầu, nhớt (Quay tay)							
74	**HP-1000**	1vòng 1 lít					**3,264,000**	
	Chạy bằng Ăc Quy							
75	**DC-2312/2324**	12v/24v	25	Tiêu chuẩn sd: H=4m, Q=2,88m3/h Maximum H=5,2m : Q=8,7m3/h			**1,250,000**	
76	**DC-3012/3024**	12v/24v	32	Tiêu chuẩn sd: H=4m, Q=4,8m3/h Maximum H=5,5m : Q=11,4m3/h			**2,100,000**	

CÁC LOẠI KHÁC

No.	MODEL							Hình minh họa
77	Tăng áp EC-220 (max 60°C)	1/2~1HP, 2.3~6kg/cm²			max 1,1kw	max 4kg/cm³	**1,350,000**	
78	Rơ le 1,1-1,8kg/cm²						**350,000**	
79	Rơ le 1,8-2,6kg/cm²						**360,000**	
80	Phao đỏ	gắn bơm 1HP-220V					**480,000**	
81	Phao nâu	gắn bơm 2HP-220V					**860,000**	
82	Thùng áp lực DV-3	3 lít	bình đứng		Thích hợp cho hệ thống lọc RO		**870,000**	
83	Thùng áp lực DV-18	18 lít	bình đứng				**1,750,000**	
84	Thùng áp lực DV-24	24 lít	bình đứng				**2,150,000**	
85	Thùng áp lực DH-24	24 lít	bình ngang				**2,850,000**	
86	Thùng áp lực DV-60	60 lít	bình đứng				**4,950,000**	
87	Thùng áp lực DV-100	100 lít	bình đứng				**6,650,000**	
88	Bầu tăng áp S3	Max 10kg/cm³			T max =80°C		**2,250,000**	

	Bộ Coupling-Khớp Nối Nhanh			
No.	**MODEL**	**Lắp Vào model**		**Hình minh họa**
89	**TOS-S2**	JK-10, KHL-20(T) / 30T / 50T	**4,600,000**	
90	**TOS-S3**	DSK-20(G) / 30T(GT), JK-20(T)	**4,600,000**	
91	**TOS-L3**	DSP-20T / 30T / 50T, JK-30(T) ,KHL-75T	**7,106,000**	
92	**TOS-L4**	DSK-50GT / 75T(GT), JK-50T / 75T, KHL-100T	**7,106,000**	
93	**TOS-X4**	DSP-75T	**10,285,000**	
94	**TOS-X6**	DSP-100T / 150T , KS-100GT	**10,285,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn (v)	Họng Hút- (mm)	Công Suất (w)	Tiêu chuẩn m	Tiêu chuẩn m3/h	Tối đa m	Tối đa m3/h	ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
	Bơm tuần hoàn, bể bơi									
95	**SMP-10**	220	40 - 40	750	9	10,5	14	18,6	**4,320,000**	
96	**SMP-20**	220	50 - 50	1.500	12	15	16	27,6	**6,666,000**	
97	**SMP-30**	220	50 - 50	2.200	12	23,7	20	31,2	**7,876,000**	
98	**SWP-10**	220	50 - 50	750	9	12,6	12,5	22,8	**5,439,500**	
99	**SWP-20**	220	50 - 50	1.500	9	22,2	16,5	28,8	**6,216,000**	
100	**SWP-30**	220	50 - 50	2.200	12	25,8	20	36	**7,073,000**	
101	**SWP-40T**	380	50 - 50	3.000	12	31,2	22	39	**7,579,000**	
	Bơm lưu lượng nước cực lớn, chuyên dùng cho hồ bơi									
102	**CBP-330**	220	80-80	2.200	10	34,8	11,5	72	**9,075,000**	
103	**CBP-330T**	380	80-80	2.200	10	34,8	11,5	72	**7,667,000**	
104	**CBP-440T**	380	100-100	3.000	10	49,2	13	78	**8,096,000**	
105	**CBP-540T**	380	100-100	3.700	12	67,8	17,5	93	**8,382,000**	
106	**CBP-740T**	380	100-100	5.500	20	48	23	102	**10,582,000**	
	Bơm Spa									
107	**SPA-10**	220	50 - 50	750	8	11,4	13,5	19,2	**3,420,000**	
108	**SPA-20**	220	50 - 50	1.500	10	15,6	14	37,2	**5,508,000**	
109	**SPA-30**	220	50 - 50	2.200	10	30,9	18	43,8	**6,587,000**	
110	**SPA-30T**	380	50 - 50	2.200	10	30,9	18	43,8	**6,315,000**	
	Máy thổi khí									
stt	**Model**	**Nguồn**	**Công suất**	**Noise level (db)**	**Pressure max mm H_2O**		**Air Flow max m^3/min**			
111	**RB-400S**	220	370	65 / 70	1000 / 1200		1.3 / 1.5		**8,150,000**	
112	**RB-750S**	220	750	67 / 72	1600 / 1800		2.4 / 2.6		**10,850,000**	
113	**RB-022**	380	1.500	70 / 75	2000 / 2500		3.2 / 4.5		**16,170,000**	
114	**RB-033**	380	2.200	70 / 75	2500 / 2800		5 / 6.2		**19,635,000**	
115	**RB-055**	380	3.700	77 / 78	2800 / 3500		7 / 8.3		**23,188,000**	
116	**SDP-400** (thải sạch)	220	50	400	6	10.8	12	13.2	**6,783,000**	
117	**SDP-400A** (thải sạch)	220	50	400	6	10.8	12	13.2	**7,337,000**	
	Bơm Axit Lỏng, hóa chất, máy Inox									
118	**SS-400**	220	50	400	6	10.8	11	14.4	**10,065,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN,HCM

ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao)

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm thải sạch									
119	**BAV-150**	220	32	150	4,5	3,6	6	9,6	**2,856,000**	
120	**BAV-150A**	220	32	150	4,5	3,6	6	9,6	**3,468,000**	
121	**BAV-250**	220	40	250	4,5	7,2	8	12	**3,312,000**	
122	**BAV-250A**	220	40	250	4,5	7,2	8	12	**4,008,000**	
123	**BAV-400**	220	50	400	6	11,1	10	18	**4,284,000**	
124	**BAV-400A**	220	50	400	6	11,1	10	18	**4,656,000**	
125	**BAV-400S**	220	50	400	6	11,1	10	18	**4,392,000**	
126	**BAV-400ST**	380	50	400	6	11,1	10	18	**4,392,000**	
127	**TAS-750**	220	50	750	6	15	11	20,4	**4,740,000**	
128	**TAS-750A**	220	50	750	6	15	11	20,4	**5,208,000**	
129	**KHL-05**	220	32	400	12	6,9	20	10,8	**6,371,000**	
130	**KHL-10**	220	50	750	15	7,8	25	13,2	**7,898,000**	
131	**KHL-20**	220	50	1.500	20	15,6	25	24,9	**11,033,000**	
132	**KHL-20T**	380	50	1.500	20	15,6	25	24,9	**10,098,000**	
133	**KHL-30T**	380	50	2.200	22	19	28	37,2	**14,498,000**	
134	**KHL-50T**	380	50	3.700	25	28,2	32	46,2	**20,108,000**	
135	**KHL-75T**	380	50	5.500	30	24,8	33	87	**41,701,000**	
136	**KS-10**	220	50	750	9	11,4	14	25,2	**7,502,000**	
137	**KS-20**	220	80	1.500	12	12	16	37,2	**10,989,000**	
138	**KS-30T**	380	80	2.200	12	24	18	54	**14,960,000**	
139	**KS-30GT**	380	80	2.200	12	24	18	54	**16,368,000**	
140	**KS-50GT**	380	100	3.700	15	38	24	114	**23,144,000**	
	Bơm chìm thải máy Inox									
141	**SB-05**	220	50	400	6	11,4	9	19,2	**11,506,000**	
142	**SB-10**	220	50	750	6	16,2	12	24	**12,067,000**	
143	**SB-10T**	380	50	750	6	16,2	12	24	**11,088,000**	
144	**SB-20T**	380	80	1.500	12	24,6	18	37,2	**19,305,000**	
145	**SB-30T**	380	80	2.200	15	25,2	19	46,8	**20,460,000**	
146	**SB-50T**	380	100	3.700	15	35,4	22	66	**49,467,000**	
147	**SB-75T**	380	100	5.500	20	29,4	24	72	**64,328,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM

ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao)

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm Hố Móng									
148	**JK-05**	220	50	400	6	11	9	19	**5,186,000**	
149	**JK-10T**	380	50	750	9	10	12	24	**7,766,000**	
150	**JK-20 / JK-20T**	220/380	80	1.500	15	16,8	18	37,2	**11,407,000**	
151	**JK-30**	220	80	2.200	15	25	18	47	**13,563,000**	
152	**JK-30T**	380	80	2.200	15	25	18	47	**12,903,000**	
153	**JK-50T**	380	100	3.700	15	35,4	22	66	**23,474,000**	
154	**JK-75T**	380	100	5.500	18	36	24	72	**29,546,000**	
155	**SV-750/750T**	220/380	80	750	6	18.6	11	24.9	**5,763,000**	
156	**SV-750A** (có phao)	220	80	750	6	18.6	11	24.9	**6,270,000**	
157	**SV-1500/1500T**	220/380	80	1.500	9	27	16	42	**9,350,000**	
158	**SV-1500A**	220	80	1.500	9	27	16	42	**10,197,000**	
	Bơm Chìm Hố Móng, Bùn Đặc									
159	**DSP-20T**	380	80	1.500	12	24.6	18	52.8	**14,025,000**	
160	**DSP-30T**	380	80	2.200	15	28.2	20	70	**19,635,000**	**Cánh khuấy**
161	**DSP-50T**	380	80 or 100	3.700	15	39	22	78	**25,344,000**	
162	**DSP-75T**	380	100 or 160	5.500	15	75	24	126	**43,571,000**	
163	**DSP-100T**	380	100 or 160	7.500	20	72	28	150	**51,238,000**	
164	**DSP-150T**	380	100 or 160	11.000	25	75	32	192	**65,362,000**	
165	**DSP(K)-20T**	380	80	1.500	12	24.6	18	52.8	**20,229,000**	
166	**DSP(K)-30T**	380	80	2.200	15	28.2	20	70	**23,936,000**	
167	**DSP(K)-50T**	380	80 or 100	3.700	15	39	22	78	**27,797,000**	
168	**DSP(K)-75T**	380	100 or 160	5.500	15	75	24	126	**47,905,000**	**Cánh cắt khuấy**
169	**DSP(K)-100T**	380	100 or 160	7.500	20	72	28	150	**55,605,000**	
170	**DSP(K)-150T**	380	100 or 160	11.000	25	75	32	192	**68,013,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM

ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao)

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm Cắt Được Tạp Chất									
171	**DSK-05**	220	50	400	6	10	10	16.2	**6,457,000**	
172	**DSK-10**	220	50	750	9	14.5	14	25.2	**10,472,000**	
173	**DSK-20/20T**	220/380	80	1.500	12	18.6	17	42	**12,628,000**	
174	**DSK-30T**	380	80	2.200	15	26.5	20	51.6	**18,612,000**	
175	**DSK-50T**	380	100	3.700	15	45	22	78	**23,188,000**	
	Bơm thải sạch trục ngang									
176	**SW-220**	220	50-50	1.500	15	17,4	24	36	**7,524,000**	
177	**SW-220T**	380	50-50	1.500	15	17,4	24	36	**6,842,000**	
178	**SW-320**	220	50-50	2.200	18	16,8	29	38,4	**9,119,000**	
179	**SW-320T**	380	50-50	2.200	18	16,8	29	38,4	**7,975,000**	
180	**SW-420T**	380	50 - 50	3.000	24	9	31	40,2	**9,790,000**	
	Bơm thải sạch Cánh Hở									
181	**SWO-60**	220	25-25	400	9	3,6	12	6	**3,600,000**	
182	**SWO-60T**	380	25-25	400	9	3,6	12	6	**3,480,000**	
183	**SWO-120**	220	50-50	1.100	8	18	12	26,4	**6,776,000**	
184	**SWO-120T**	380	50-50	1.100	8	18	12	26,4	**6,248,000**	
185	**SWO-220**	220	50-50	1.500	10	20	14	34,2	**7,073,000**	
186	**SWO-220T**	380	50-50	1.500	10	20	14	34,2	**6,732,000**	
187	**SWO-320**	220	50-50	2.200	11	30	16	39,6	**8,470,000**	
188	**SWO-320T**	380	50-50	2.200	11	30	16	39,6	**7,799,000**	
189	**SWO-420T**	380	50 - 50	3.000	14	28,8	20	43,8	**11,946,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN,HCM

ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao)

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng

Stt	MODEL	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công Suất	Tiêu chuẩn		Tối đa		ĐƠN GIÁ (Chưa có VAT)	Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
	Bơm Tự Động Tăng Ap (Role tự động có thể điều chỉnh áp suất)									
190	**EKS-33**	220	25 - 25	370	20	3	27	5,1	**8,514,000**	Linh kiện: ngã ba inox, role tăng áp có thể điều chỉnh chuyên nghiệp, van xả inox Bình tích áp 3L
191	**EKS-35**	220	25 - 25	750	30	3,3	44	5,1	**9,823,000**	
192	**EKS-35T**	380	25 - 25	750	30	3,3	44	5,1	**11,121,000**	
193	**EKS-54**	220	32 - 25	750	25	5	38	8,4	**10,175,000**	
194	**EKS-54T**	380	32 - 25	750	25	5	38	8,4	**11,561,000**	
195	**EKS-55**	220	32 - 25	1.100	30	5,7	47	8,4	**11,033,000**	
196	**EKS-55T**	380	32 - 25	1.100	30	5,7	47	8,4	**11,891,000**	
197	**EKS-84**	220	40 - 40	1.500	25	14	44	18,6	**13,750,000**	
198	**EKS-84T**	380	40 - 40	1.500	25	14	44	18,6	**14,927,000**	
199	**EKS-85**	220	40 - 40	2.200	30	14	55	18,6	**16,126,000**	
200	**EKS-85T**	380	40 - 40	2.200	30	14	55	18,6	**15,840,000**	
201	**EKS-86T**	380	40 - 40	3.700	40	13,5	60	18,6	**20,603,000**	
202	**EKS-163**	220	50 - 50	2.200	30	19,8	40	32,4	**15,367,000**	
203	**EKS-163T**	380	50 - 50	2.200	30	19,8	40	32,4	**16,456,000**	
204	**EKS-164T**	380	50 - 50	3.700	30	28	55	32,4	**18,095,000**	
205	**EMT-43**	220	32 - 32	750	20	4	37	7,8	**8,514,000**	Linh kiện: ngã ba inox, role tăng áp có thể điều chỉnh chuyên nghiệp, van xả inox
206	**EMT-44**	220	32 - 32	1.100	30	3,9	50	7,8	**8,899,000**	
207	**EMT-46**	220	32 - 32	1.500	50	3,9	75	7,8	**11,319,000**	
208	**EMT - 46T**	380	32 - 32	1.500	50	3,9	75	7,8	**12,144,000**	
209	**EMT-83**	220	40 - 32	1.100	20	10,8	31	19,2	**10,472,000**	
210	**EMT-84**	220	40 - 32	1.500	30	7,8	40	19,2	**10,472,000**	
211	**EMT - 84T**	380	40 - 32	1.500	30	7,8	40	19,2	**12,551,000**	
212	**EMT-85T**	380	40 - 32	2.200	30	10,8	47	19,2	**13,321,000**	
213	**EMT-105T**	380	50 - 50	2.200	30	14,4	50	20,4	**15,345,000**	

Máy Bơm Thải Bùn										
STT	Model	Nguồn	Họng Hút-Xả	Công Suất	Tiêu chuẩn		Tối đa			Hình minh họa
		(v)	(mm)	(w)	m	m3/h	m	m3/h		
226	**KA-2.4**	220	50	400	8	7.8	12	15	**5,002,500**	
227	**KA-2.4A**	220	50	400	8	7.8	12	15	**5,531,500**	
228	**KA-3.75**	220	50	750	10	7.8	14	16,5	**7,667,000**	
229	**KA-3.75A**	220	50	750	10	7.8	14	16,5	**8,382,000**	

GHI CHÚ : Giá trên chưa bao gồm VAT 8%

Máy bơm bảo hành 01 năm. Có linh kiện và phụ tùng thay thế.Giao hàng tận nơi trong nội thành HN, HCM

ký hiệu cuối mã hàng: T(điện 380V); A(có công tắc phao)

Rất Mong Nhận Được Sự Ủng Hộ Của Quý Khách Hàng